

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 673/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 25 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2113/QĐ-BTC ngày 23 ngày 6 tháng 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; đồng thời bãi bỏ Quyết định số 3016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính. Các thủ tục hành chính có liên quan được công bố tại Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (trước đây) hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình nội bộ đối với thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *W*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1C);
- Sở KH&CN;
- VP UBND TP (2B,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT; HCC PV. *W*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vương Quốc Nam



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH;
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

*(Kèm theo Quyết định số 673 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực phí, lệ phí					
1	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	- Tại Ủy ban nhân dân cấp xã: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí. - Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí.	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Không.	- Nghị định số 53/2020/ND-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.
2	Khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	- Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện: Tổ chức thu phí thẩm định Tờ khai phí trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	- Không.	- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015; - Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019; - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; - Nghị định số

		nhận Tờ khai phí. Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp thì tổ chức thu phí ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải gửi người nộp phí, chậm nhất trong 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định.		153/2024/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính.
--	--	---	--	---